**KẾ HOẠCH BÀI DẠY (THAO GIẢNG 20/11)**

*Ngày soạn: 03/10/2024*

*Ngày giảng: Thứ Ba 8/10/2024*

*GV: Phạm Thị Liên - Lớp 1C*

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 17: G g – GI gi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức – kĩ năng:**

- Nhận biết và đọc đúng âm **g gi**, đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có âm **g** và **gi**; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng chữ **g** và **gi**, viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ **g** và **gi**.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa âm g và gi có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.

**2. Góp phần hình thành và phát triển năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ và thẩm mỹ.

**3. Góp phần hình thành và phát triển phẩm chất:**

- Trung thực, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** SGK, bộ thực hành TV, bài giảng điện tử.

**2. Học sinh:** - SGK, bút chì, thước kẻ, tẩy, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. Hoạt động mở đầu: (5 phút)**  - Ổn định tổ chức lớp  - Cho HS chơi trò chơi “mảnh ghép sách màu”  - GV nhận xét tuyên dương | - HS hát.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe. |
| **II. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (25phút).**  **a. Mục tiêu:** HS nhận biết chữ *G g;Gi gi* ; suy đoán được nội dung tranh minh họa.  **b Cách tiến hành:**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  + Em thấy gì trong tranh?  - GV chốt và nói câu về nội dung tranh theo SGK: Hà có **gi**ỏ trứng **g**à.  - GV đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo.  - GV đọc nhấn vào các tiếng chứa âm **g, gi** để gây chú ý cho HS phát hiện âm.  - GV giới thiệu âm **g, gi** và chữ ghi âm **g, gi** ghi tên bài lên bảng.  **III. Hoạt động luyện tập, thực hành:(20 phút)**  **\*Mục tiêu:** Đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có âm **g** và **gi**; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.  - Viết đúng chữ **g** và gi; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ **g** và **gi**  **\*Cách thực hiện:** Cá nhân.  **1. Đọc âm:**  - GV viết chữ ghi âm **g, gi** lên bảng để giúp HS nhận biết âm trong bài học.  - GV đọc mẫu âm **g, gi***.*  - GV gọi HS đọc âm **g, gi**.  - GV theo dõi sửa lỗi phát âm cho HS.  - Cho HS gài bảng ghép âm **g, gi**.  - GV nhận xét bảng gài.  **2. Đọc tiếng:**  - Đọc tiếng mẫu:  + GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu: **gà, giỏ**.  + Cho HS ghép tiếng “**gà, giỏ**” trên bảng gài. GV nhận xét bảng gài.  + GV ghi bảng, yêu cầu HS đánh vần tiếng **gà** (gờ - a - ga - huyền - gà), **giỏ** (gi - o - gio - hỏi - giỏ).  + Phân tích tiếng **gà, giỏ.**  + HS đọc trơn tiếng mẫu: **gà, giỏ**.  - Đọc tiếng trong SHS:  + GV đưa các tiếng chứa âm **g** ở nhóm thứ nhất **ga, gỗ, gụ** yêu cầu HS tìm điểm chung. Sau đó cho HS đánh vần, đọc trơn.  + GV đưa các tiếng chứa âm **gi** ở nhóm thứ hai **giá, giò, giỗ** yêu cầu HS tìm điểm chung. Sau đó cho HS đánh vần, đọc trơn.  - Ghép chữ cái tạo tiếng:  + Cho HS tự tạo và ghép các tiếng có chứa âm **g, gi**. GV nhận xét bảng gài.  + Yêu cầu HS phân tích các tiếng vừa ghép, nêu cách ghép. GV nhận xét, tuyên dương.  + Lớp đọc trơn ĐT những tiếng mới ghép được.  **3. Đọc từ ngữ:**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: **gà gô, đồ gỗ, giá đỗ, cụ già**.  - Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ, GV nêu yêu cầu HS nói tên sự vật trong tranh.  - GV giải nghĩa các từ ngữ.  - GV cho từng từ ngữ xuất hiện dưới tranh và yêu cầu HS phát hiện tiếng có chứa âm vừa học và đánh vần, phân tích, đọc trơn.  - HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ, 3-4 lượt HS đọc.  - 3 HS đọc trơn các từ ngữ.  - Lớp đọc đồng thanh một số lần.  - HS đọc lại toàn bài.  **4. Viết bảng:**  - GV đưa mẫu chữ **g, gi, gà gô, giá** và hướng dẫn HS quan sát.  - GV viết mẫu, nêu quy trình và cách viết chữ **g, gi, gà gô, giá**(cỡ vừa).  - Yêu cầu HS viết vào bảng con. Chú ý khoảng cách giữa các chữ trên một dòng, vị trí đặt dấu thanh.  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.  - GV quan sát sửa lỗi cho HS.  **IV. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:**  **(5 phút)**  - Cho HS tìm một số từ ngữ có âm **g, gi** và đặt câu với từ ngữ đó.  - Cho HS đọc lại toàn bài học.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Chuẩn bị Bài 18: Gh gh Nh nh. | - HS quan sát tranh và trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và đọc ĐT theo GV.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, đọc tên bài học nối tiếp  - HS quan sát.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp, từng nhóm, ĐT.  - HS sửa lỗi phát âm.  - HS gài bảng ghép.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS ghép trên bảng gài.  - (4- 5) HS đọc nối tiếp, lớp đọc ĐT.  - HS phân tích tiếng.  - (4- 5) HS đọc nối tiếp.  - HS quan sát, trả lời.  - HS đọc CN-ĐT.  - HS quan sát, trả lời.  - HS đọc CN-ĐT.  - HS tự tạo tiếng có âm **g, gi** và ghép trên bảng gài.  - (2-3) HS phân tích tiếng vừa ghép, (2-3) nêu cách ghép.  - HS đọc ĐT.  - HS quan sát tranh.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - (4-5) HS đánh vần, phân tích, đọc trơn.  - HS đọc nối tiếp theo dãy.  - 3 HS đọc.  - HS đọc ĐT.  - HS đọc ĐT.  - HS quan sát chữ mẫu, trả lời.  - HS lắng nghe, quan sát.  - HS viết bảng con.  - HS nhận xét chữ viết của bạn.  - GV nhận xét chữ viết của HS.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS đọc toàn bài học.  - HS lắng nghe. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG**

**….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**